

BÀI 12. TRÌNH BÀY THÔNG TIN Ở DẠNG BẢNG

A. TÓM TẮT LÝ THUYẾT

Chọn lệnh **Insert/Table** rồi dùng một trong hai cách:

- Kéo thả chuột để chọn số hàng, số cột.
- Dùng lệnh **Insert Table** nhập số hàng, số cột.

Đưa con trỏ soạn thảo vào ô để nhập hoặc sửa dữ liệu.

Định dạng dữ liệu trong ô của bảng tương tự như định dạng văn bản thông thường.

Sử dụng các lệnh, nhóm lệnh trong thẻ ngữ cảnh **Table tools/Layout**:

- Thêm hàng, cột.
- Xoá bảng, hàng, cột.
- Gộp, tách hàng, cột.



Trình bày dữ liệu cô đọng.
Để tìm kiếm.
Để so sánh, tổng hợp.

B. BÀI TẬP VÀ THỰC HÀNH

12.1. Phát biểu nào trong các phát biểu sau là *sai*?

- A. Bảng giúp trình bày thông tin một cách cô đọng.
- B. Bảng giúp tìm kiếm, so sánh và tổng hợp thông tin một cách dễ dàng hơn.
- C. Bảng chỉ có thể biểu diễn dữ liệu là những con số.
- D. Bảng có thể được dùng để ghi lại dữ liệu của công việc thống kê, điều tra, khảo sát,...

12.2. Nội dung của các ô trong bảng có thể chứa:

- A. Kí tự (chữ, số, kí hiệu,...).
- B. Hình ảnh.
- C. Bảng.
- D. Cả A, B, C.

12.3. Sử dụng lệnh **Insert/Table** rồi dùng chuột kéo thả để chọn số cột và số hàng thì số cột, số hàng tối đa có thể tạo được là:

- A. 10 cột, 10 hàng.
- B. 10 cột, 8 hàng.
- C. 8 cột, 8 hàng.
- D. 8 cột, 10 hàng.

12.4. Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

- A. Chọn lệnh **Insert/Table**, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.
- B. Chọn lệnh **Insert/Table/Table Tools**, nhập 30 hàng, 10 cột.
- C. Chọn lệnh **Insert/Table/Insert Table**, nhập 30 hàng, 10 cột.
- D. Chọn lệnh **Table Tools/Layout**, nhập 30 hàng, 10 cột.

12.5. Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

- A. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.
- B. Chỉ sử dụng chuột.
- C. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.
- D. Có thể sử dụng chuột, phím **Tab** hoặc các phím mũi tên trên bàn phím.

12.6. Ghép mỗi lệnh ở cột bên trái với ý nghĩa của chúng ở cột bên phải cho phù hợp.

1) Delete Columns	a) Tách một ô thành nhiều ô
2) Delete Rows	b) Gộp nhiều ô thành một ô
3) Split Cells	c) Xoá cột đã chọn
4) Merge Cells	d) Xoá hàng đã chọn

12.7. Trong nhóm lệnh **Alignment** của thẻ ngữ cảnh **Table Tools/Layout**, dữ liệu trong ô được căn chỉnh theo hai chiều dọc và ngang. Căn theo chiều dọc có 3 lựa chọn: trên, giữa, dưới. Căn theo chiều ngang cũng có 3 lựa chọn: trái, giữa, phải. Hình ảnh trực quan cho các lựa chọn căn chỉnh dữ liệu của ô được thể hiện trong bảng sau:

 Trên, Trái	 Trên, Giữa	 Trên, Phải
 Giữa, Trái	 Giữa, Giữa	 Giữa, Phải
 Dưới, Trái	 Dưới, Giữa	 Dưới, Phải

Bạn An đã căn chỉnh dữ liệu trong ô để được kết quả như Hình 13 sau:

Tên trò chơi

Hình 13

Bạn đã sử dụng lệnh nào trong nhóm lệnh **Alignment**:

A. Trên, Trái. B. Trên, Giữa. C. Trên, Phải. D. Giữa, Giữa.

12.8. Ghép mỗi lệnh ở cột bên trái với ý nghĩa của chúng ở cột bên phải cho phù hợp.

1) Insert Left	a) Chèn thêm hàng vào phía trên hàng đã chọn.
2) Insert Right	b) Chèn thêm hàng vào phía dưới hàng đã chọn.
3) Insert Above	c) Chèn thêm cột vào phía bên trái cột đã chọn.
4) Insert Below	d) Chèn thêm cột vào phía bên phải cột đã chọn.

12.9. Để chuẩn bị lên kế hoạch cho buổi dã ngoại của lớp, cô giáo giao cho hai bạn Minh và An thu thập thông tin cho buổi dã ngoại. Theo em, những thông tin nào không nên trình bày dưới dạng bảng?

- A. Một đoạn văn mô tả ngắn gọn về địa điểm dã ngoại.
- B. Chương trình hoạt động.
- C. Các đồ dùng cần mang theo.
- D. Phân công chuẩn bị.

12.10. Bảng danh sách lớp 6A với cột **Tên** được trình bày theo thứ tự vần A, B, C.

STT	Họ đệm	Tên
1	Nguyễn Hải	Bình
2	Hoàng Thụy	Dương
3	Đào Mộng	Diệp

Để bổ sung bạn Ngô Văn Chinh vào danh sách mà vẫn đảm bảo yêu cầu danh sách được xếp theo vần A, B, C của tên, em sẽ thêm một dòng ở vị trí nào của bảng?

- A. Thêm một dòng vào cuối bảng.
- B. Thêm một dòng vào trước dòng chứa tên bạn Bình.

C. Thêm một dòng vào trước dòng chứa tên bạn Dương.

D. Thêm một dòng vào sau dòng chứa tên bạn Dương.

12.11. Trong bảng danh sách lớp 6A ở bài tập **12.10**, con trỏ soạn thảo đang được đặt trong ô chứa tên bạn Bình. Để thêm một dòng vào sau dòng này, em nháy nút phải chuột chọn **Insert** và chọn tiếp lệnh nào?

A. Insert Rows Above.

B. Insert Rows Below.

C. Insert Columns to the Left.

D. Insert Columns to the Right.

12.12. Để chuẩn bị cho buổi dã ngoại, bạn An đã lập danh sách các đồ dùng cần mua với các thông tin như: đồ dùng, số lượng, đơn giá,... Trong các cách trình bày dưới đây, cách trình bày nào là hợp lí, đảm bảo thông tin cô đọng, dễ tìm kiếm, dễ tổng hợp.

A.

Đồ dùng	Số lượng	Đơn giá
Nước uống	3 thùng	120 000
Bánh mì	40 suất	15 000

B.

TT	Đồ dùng	Số lượng	Đơn giá
1	Nước uống	3 thùng	120 000
2	Bánh mì	40 suất	15 000

C.

TT	Đồ dùng	Số lượng	Đơn giá	Tổng
1	Nước uống	3 thùng	120 000	360 000
2	Bánh mì	40 suất	15 000	600 000

D.

TT	Đồ dùng	Số lượng	Đơn giá	Tổng
1	Nước uống	3 thùng	120 000	360 000
2	Bánh mì	40 suất	15 000	600 000
	Tổng tiền			960 000

12.13. Em hãy sử dụng phần mềm soạn thảo văn bản để thực hành tạo bảng như câu a) của bài tập 12.12. Sau đó thực hiện các yêu cầu sau:

a) Bổ sung thêm cột “**TT**” và cột “**Tổng**” và nhập dữ liệu để được bảng như câu d) của bài tập 12.12.

b) Chèn thêm 3 dòng vào vị trí sau dòng chứa “Bánh mì” và nhập dữ liệu cho ba loại đồ dùng mà em thấy cần phải chuẩn bị cho chuyến dã ngoại.

c) Chỉnh sửa lại số liệu **Tổng tiền** sao cho chính xác.

d) Lưu tệp vào thư mục quy định trên máy tính.

12.14. a) Em hãy tạo bảng và nhập thông tin về lượng Calo của mỗi loại thức ăn như bảng sau:

Nhóm thức ăn	Tên	Lượng Calo (trong 100g)
Rau		
	Cải bắp	45
	Cà rốt	48
	Súp lơ	30
	Dưa chuột	12
	Đậu	93
Thức ăn nhanh		
	Bánh mì kẹp thịt và phô mai	610
	Khoai tây chiên	360
Quả		
	Táo	56
	Chuối	153
	Ổi	66
	Đu đủ	32

b) Từ các loại thức ăn ở bảng trên, em hãy tạo ra ba thực đơn. Mỗi thực đơn gồm ba món, mỗi món thuộc một nhóm thức ăn khác nhau sao cho lượng calo của mỗi thực đơn không quá 700 và không nhỏ hơn 250.

Bảng sau trình bày các thực đơn, trong đó thực đơn 1 đã điền đầy đủ dữ liệu. Em hãy soạn thảo bảng này và điền dữ liệu cho thực đơn 2 và 3 sao cho thỏa mãn yêu cầu của đề bài.

DANH SÁCH THỰC ĐƠN

Thực đơn	Tên	Lượng Calo
Thực đơn 1	1. Bắp cải	45
	2. Khoai tây chiên	360
	3. Chuối	153
	Tổng	558
Thực đơn 2	1.	
	2.	
	3.	
	Tổng	
Thực đơn 3	1.	
	2.	
	3.	
	Tổng	

c) Lưu tệp vào thư mục quy định.

12.15. Bảng sau đây cho biết lượng Calo mà con người tiêu thụ trong mỗi giờ hoạt động.

Hoạt động	Lượng Calo tiêu thụ mỗi giờ (Calo)
Leo cầu thang	400
Đạp xe	400
Bơi	500
Khiêu vũ thể thao	400

a) Em hãy tạo và nhập dữ liệu như bảng trên trong phần mềm soạn thảo.

b) Bạn A bị thừa cân. Để cải thiện sức khỏe, bạn cần tập luyện để tiêu thụ khoảng 2 000 calo mỗi tuần và mỗi ngày tập không quá 1 giờ. Em hãy soạn thảo kế hoạch tập luyện hàng tuần cho bạn A dưới dạng bảng để trả lời các câu hỏi sau:

- Mỗi ngày trong tuần, bạn A thực hiện hoạt động gì, trong thời gian bao lâu và tiêu thụ bao nhiêu calo?
- Tổng thời gian bạn A luyện tập và tổng calo tiêu thụ mỗi tuần là bao nhiêu?

c) Bạn B có sức khỏe tốt và thể hình đẹp. Tuy nhiên, bạn cũng cần tập luyện để cơ thể được phát triển khỏe mạnh. Bạn cần tiêu thụ khoảng 1 000 calo mỗi tuần và mỗi ngày tập không quá 1 giờ. Em hãy soạn thảo kế hoạch tập luyện hàng tuần cho bạn B dưới dạng bảng.

d) Lưu tệp vào thư mục quy định.